

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG CHÀ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 06/2021/HSST
Ngày: 29/11/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG CHÀ, TỈNH ĐIỆN BIÊN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Quàng Văn Xôm.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Khoàng Văn Hặc.**
2. Ông: **Nguyễn Văn Hiên.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Chu Thị Chức** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Mường Chà tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu** - Kiểm Sát Viên.

Ngày 29/11/2021 tại phòng xử án Tòa án nhân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2021/HSST ngày 11/11/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021/HSST- QĐ ngày 18 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lù Văn T**; Tên gọi khác: không; Sinh năm 1995, tại huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: **Bản P**, xã **m**, huyện **M**, tỉnh **Đ**; Nghề nghiệp: **Làm ruộng**; Dân tộc: **Thái**; Quốc tịch: **Việt Nam**; Tôn giáo: **Không**; Trình độ học vấn: **12/12 phổ thông**; con ông: **Lù Văn T – (Đã chết)**; con bà: **Khoàng Thị L**; Vợ: **Bị cáo chưa có vợ**; Tiền án: **Không**; Tiền sự: **Không**; Nhân thân: Trước ngày 09/10/2021 chưa có vi phạm pháp luật. Ngày 09/10/2021, bị Công an huyện Mường Chà bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tạm giữ từ ngày 09/10/2021, đến ngày 18/10/2021 bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên cho đến nay, có mặt.

2. Họ và tên: **Lò Văn T**; Tên gọi khác: không; Sinh năm 1993, tại huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: **Bản P**, xã **m**, huyện **M**, tỉnh **Đ**; Nghề nghiệp: **Làm ruộng**; Dân tộc: **Thái**; Quốc tịch: **Việt Nam**; Tôn giáo: **Không**; Trình độ học vấn: **12/12 phổ thông**; con ông: **Lò Văn T**; con bà: **Khoàng Thị M**; Vợ: **Đieu Thùy L**; Bị cáo chưa có con; Tiền án: **Không**; Tiền sự: **Không**; Nhân thân: Trước ngày 09/10/2021 chưa có vi phạm pháp luật. Ngày 09/10/2021, bị Công an huyện Mường Chà bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tạm giữ từ ngày 09/10/2021, đến ngày 18/10/2021 bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên cho đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lù Văn T: Ông Lương Văn Bình - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên - Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn T: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân –Luật sư thực hiện trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên - Có mặt.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Khoảng Thị Liên – Sinh năm 1963 và anh Lù Văn Thanh – Sinh năm 1983, địa chỉ cùng trú tại: Bản P, xã m, huyện M, tỉnh Đ - đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có ma túy sử dụng cho bản thân, khoảng 13 giờ 30 phút ngày 09/10/2021, Lù Văn T điều khiển xe mô tô BKS 27B1- 697.57 đến nhà Lò Văn T là người cùng bản để rủ T đi mua ma túy, T đồng ý. T điều khiển xe mô tô chở T đến khu vực bản Nậm Cang, xã Mường Tùng, huyện Mường Chà thì gặp một người đàn ông đang đi ở đường. T dừng xe, T ngồi trên xe chờ còn T đi lại chỗ người đàn ông, qua trao đổi T mua được của người này 500.000 đồng được 02 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng, người đàn ông cho thêm T 01 viên Methamphetamine. T cầm số ma túy vừa mua được đi lại chỗ T nói cho T biết đã mua được ma túy. Sau đó T cũng trao đổi và mua của người đàn ông 1.000.000 đồng được 04 gói Heroine trong đó 03 gói mỗi gói được gói bằng mảnh nilon màu hồng, 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng, được cho thêm 01 viên Methamphetamine. Sau khi mua được ma túy T điều khiển xe mô tô chở T quay về, đi được khoảng 1 Km thì dừng xe để sử dụng ma túy. T và T mỗi người đều lấy một phần Heroine của mình ra sử dụng. Sau khi sử dụng xong số ma túy còn lại của từng người được T và T gói bằng mảnh nilon màu đen. Sau đó T đưa toàn bộ số ma túy của T nhờ T cầm hộ. T điều khiển xe mô tô chở T về, T ngồi sau kẹp số ma túy của T và T được gói trong hai gói nilon màu đen ở khuỷu chân bên phải. Đến 17 giờ 45 phút cùng ngày, trên đường về đến bản Mường Tùng, xã Mường Tùng, huyện Mường Chà thì tổ công tác Công an huyện Mường Chà yêu cầu dừng xe để kiểm tra, phát hiện thấy tổ công tác Lò Văn T ngồi sau đã dơ thẳng chân phải ra phía trước làm rơi xuống đường 02 gói nilon màu đen bên trong có chứa ma túy. Tổ công tác yêu cầu T và T nhặt 02 gói nilon màu đen lên kiểm tra, T và T đều thừa nhận số ma túy của từng người, trong đó của T 01 gói nilon màu đen bên trong có 01 viên Methamphetamine có khối lượng 0,102 gam và 01 gói Heroine có khối lượng 0,895 gam; của T 01 gói nilon màu đen bên trong có 01 gói Methamphetamine gồm 01 viên nén màu hồng có khối lượng 0,083 gam, 04 gói Heroine có khối lượng 1,616 gam. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lù Văn T và Lò Văn T, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định.

Trước khi tổ công tác bắt quả tang Lù Văn T và Lò Văn T thì T là người cầm toàn bộ số ma túy của T và T. Khi điều khiển xe máy T biết rõ T có ma túy (gồm ma túy của T và ma túy của T). Vì vậy T và T mỗi người đều phải chịu tổng

khối lượng ma túy thu giữ của cả hai người gồm 2,511 gam Heroine và 0,185 gam Methamphetamine.

Vật chứng, đồ vật, tài liệu thu giữ: 2,511 gam Heroine trích mẫu gửi giám định 0,4 gam còn lại 2,111 gam; 0,185 gam Methamphetamine, trích toàn bộ mẫu gửi giám định không hoàn lại; 01 xe mô tô BKS 27B1 – 697.57; 01 căn cước công dân, 01 đăng ký xe mô tô, 01 giấy phép lái xe đều mang tên Lù Văn T; 01 giấy phép lái xe; 01 căn cước công dân đều mang tên Lò Văn T.

Tại bản kết luận giám định số: 1170/GĐ-PC09 ngày 18/10/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn T là 0,895 gam Heroine và 0,102 gam Methamphetamine; của Lò Văn T là 1,616 gam Heroine và 0,083 gam Methamphetamine.

Tại cáo trạng số 49/CT-VKSMC ngày 09/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên truy tố Lò Văn T và Lò Văn T ra trước Tòa án nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên để xét xử về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội giữ nguyên quan điểm quyết định truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, tính chất, hành vi, hậu quả mà các bị cáo đã gây ra, theo quy định của pháp luật hiện hành, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lò Văn T và Lò Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điều 17, điều 58, khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS: Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 03 năm 06 tháng đến 03 năm 09 tháng tù; Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điều 17, điều 58, khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS: Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 03 năm 06 tháng đến 03 năm 09 tháng tù; Các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, kinh tế khó khăn nên đề nghị miễn không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS.

Vật chứng vụ án đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm a, c khoản 2 điểm a, b khoản 3 Điều 106/BLTTHS, đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Nguồn gốc số Heroine mà các bị cáo bị thu giữ là các bị cáo mua và xin của một người đàn ông. Tuy nhiên, các bị cáo không biết lai lịch của người này nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Luật sư, trợ giúp viên pháp lý trình bày lời bào chữa cho các bị cáo: Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà truy tố các bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS là hoàn toàn đúng người, đúng tội, không oan sai. Luật

sự trợ giúp viên hoàn toàn đồng tình với cáo trạng của VKSND huyện Mường Chà về tội danh, điều luật áp dụng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS, đối với hai bị cáo và bị cáo Lò Văn T có thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51/BLHS. Luật sư bào chữa cho bị cáo Lò Văn T đề nghị HĐXX xem xét và áp dụng mức hình phạt từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm đối với bị cáo T; trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Lò Văn T đề nghị HĐXX xem xét và áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo T là 03 năm tù. Đồng thời, Luật sư, trợ giúp viên pháp lý đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo.

Sau khi nghe lời luận tội của đại diện viện Kiểm sát, lời bào chữa của Luật sư, trợ giúp viên pháp lý, các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát và cũng không có ý kiến bổ sung gì với lời bào chữa của Luật sư, trợ giúp viên pháp lý.

Lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Xét về hành vi của bị cáo: Qua tranh tụng và xét hỏi tại phiên tòa các bị cáo Lò Văn T, Lò Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; Bản kết luận giám định số 1170/GĐ-PC09 ngày 18/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Hồi 17 giờ 45 phút ngày 09/10/2021, tại bản Mường Tùng, xã Mường Tùng, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên, tổ công tác Công an huyện Mường Chà bắt quả tang Lò Văn T và Lò Văn Thiên có hành vi tàng trữ trái phép 2,511 gam Heroine và 0,185 Methamphetamine, với mục đích để sử dụng cho bản thân (trong có của T 0,102 gam Methamphetamine và 0,895 gam Heroine; của T 0,083 gam Methamphetamine và 1,616 gam Heroine.

[2]. Xét hành vi tàng trữ 2,511 gam Heroine và 0,185 Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân của các bị cáo T và T là nguy hiểm cho xã hội nghiêm trọng, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Nhà nước ta nghiêm cấm, mua bán, tàng trữ..., trái phép các chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào đều phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật. Các bị cáo nhận thức và hiểu rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy cho bản thân các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật mọi hành vi và hậu quả của mình đã gây ra. Vậy, với hành vi và khối lượng ma túy nêu trên của

các bị cáo T và T đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249/ BLHS.

Trước khi tổ công tác bắt quả tang Lù Văn T và Lò Văn T thì T là người cầm toàn bộ số ma túy của T và T. Khi điều khiển xe máy T biết rõ T có ma túy (gồm ma túy của T và ma túy của T). Vì vậy T và T là đồng phạm gián đơn nên mỗi người đều phải chịu tổng khối lượng ma túy thu giữ của cả hai người gồm 2,511 gam Heroine và 0,185 gam Methamphetamine.

Vậy, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lù Văn T và Lò Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

*....
i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này”.*

[3]. Lời bào chữa của Luật sư, trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa đúng với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nên được chấp nhận. Mức án HĐXX căn cứ về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và khối lượng ma túy, tính chất mức độ của hành vi phạm tội của từng bị cáo HĐXX áp dụng và quyết định mức hình phạt cho phù hợp. Các đề nghị khác của Luật sư, trợ giúp viên HĐXX xem xét theo quy định của pháp luật.

[4]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lù Văn T sinh ra được bố nuôi dưỡng đi học hết 12/12 sau đó ở nhà phụ giúp gia đình làm ăn sinh sống tại Bản P, xã m, huyện M, tỉnh Đ.

Bị cáo Lò Văn T sinh ra được bố nuôi dưỡng đi học hết 12/12. Năm 2014 kết hôn với chị Điều Thùy Linh làm ăn sinh sống tại Bản P, xã m, huyện M, tỉnh Đ. Năm 2016 ly hôn.

Ngày 09/10/2021 các bị cáo T, T bị Công an huyện Mường Chà bắt quả tang về hàng vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Đối với bị cáo Lù Văn T có ông nội là Lù Văn Dem có công với cách mạng được Đảng Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51/BLHS. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5]. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng: Như chúng ta đã biết ma túy là loại độc dược nó hủy hoại sức khỏe của con người, làm suy thoái phẩm chất đạo đức nếu ai sử dụng nó, làm khuynh gia bại sản gia đình tan nát, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân của các bị cáo T, T không những đã trực tiếp hủy hoại sức khỏe của các bị cáo mà còn tiếp tay cho các đối tượng khác mua bán trái phép chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo là cần T, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời đây cũng là điều kiện thuận lợi để các bị cáo từ bỏ ma túy. Trong thời gian qua trên địa bàn xã Mường Tùng nói chung, bản Pom Cại nói riêng là tụ điểm rất phức tạp về tội phạm ma túy, do vậy cần áp dụng với mức nghiêm minh đối với các bị cáo mới có tính răn đe và giáo dục đối với nhân dân xã Mường Tùng nói chung, bản Pom Cại nói riêng. Với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, khối lượng ma túy mà các bị cáo tàng trữ thì áp dụng mức khởi điểm mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị về mức hình phạt đối với từng bị cáo là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lù Văn T và Lò Văn T, Công an huyện Mường Chà đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với T và T, hình thức xử phạt cảnh cáo, do vậy HĐXX không đề cập xem xét.

[6]. Xét về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều có kinh tế khó khăn nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS.

[7]. Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm a, c khoản 2 điểm a, b khoản 3 Điều 106/BLTTHS :

-Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong vật chứng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Chà; 02 túi nilon màu trắng có ký hiệu VC1, VC2, trong đó VC1 chứa 0,363 gam Heroine, VC2 chứa 0,367 gam Heroine và 01 mảnh nilon màu đen, 03 mảnh ni lon màu hồng là vật chứng của Lò Văn T; 04 túi nilon màu trắng có ký hiệu VC3, VC4, VC5, VC6, trong đó VC3 chứa 0,311 gam Heroine, VC4 chứa 0,367 gam Heroine, CV5 chứa 0,323 gam Heroine, CV6 chứa 0,38 gam Heroine và 01 mảnh nilon màu đen, 01 mảnh ni lon màu trắng, 04 mảnh nilon màu hồng là vật chứng của Lù Văn Thét; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là vật chung chung của Lù Văn T và Lò Văn T.

- Chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại SIRIUS màu sơn đen, biển kiểm soát 27B1-697.57, có số khung: 3220HY014465, số máy: E3X9E047013, hai cánh yếm và gương chiếu hậu bên trái bị vỡ, không có gương bên trái, thân xe có nhiều vết xước, không kiểm tra tính năng hoạt động bên trong của xe, kèm theo 01 chìa khóa xe máy. Xe là phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội, tuy nhiên chiếc xe là tài sản chung của cả gia đình bị cáo Lù Văn T gồm bà Khoảng Thị Liên (mẹ đẻ bị cáo), Lù Văn Thanh (em trai ruột bị cáo) và bị cáo Lù Văn T, nhưng việc bị cáo dùng xe đi và mua ma túy thì bà Liên, anh Thanh không biết. Vì vậy, cần tịch

thu, nộp ngân sách nhà nước 1/3 giá trị xe và trả lại 2/3 giá trị chiếc xe cho bà Khoảng Thị Liên và anh Lò Văn Thanh.

- Trả lại cho bị cáo T 01 căn cước công dân số 011095000917; 01 giấy phép lái xe số 110147003304. Trả lại cho bị cáo T 01 căn cước công dân số 011093002627; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 110136005762 là những giấy tờ không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

- Tiếp tục tạm giữ 01(một) chứng nhận đăng ký xe máy số: 055592, mang tên Lò Văn T, biển đăng ký 27B1- 697.57 để đảm bảo cho việc thi hành án.

[8]. Số ma túy số ma túy mà các bị cáo bị thu giữ các bị cáo khai mua của một người đàn ông. Tuy nhiên, các bị cáo không biết họ tên địa chỉ của người này ở đâu nên không có cơ sở để điều tra làm rõ. Do vậy HĐXX không cơ sở xem xét xử lý trong vụ án này.

[9]. Về án phí: Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa các bị cáo xin miễn án phí nên HĐXX xét miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

[10]. Xét về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Chà, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, từ lúc khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đảm bảo về hình thức, đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, Luật sư, Trợ giúp viên, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T, Lò Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điều 17, điều 58, khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành phạt tính từ ngày bắt tạm giữ (09/10/2021).

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điều 17, điều 58, khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS;

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành phạt tính từ ngày bắt tạm giữ (09/10/2021).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm a, c khoản 2 điểm a, b khoản 3 Điều 106/BLTTHS :

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong vật chứng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Chà; 02 túi nilon màu trắng có ký hiệu VC1, VC2, trong đó VC1 chứa 0,363 gam Heroine, VC2 chứa 0,367 gam Heroine và 01 mảnh nilon màu đen, 03 mảnh nilon màu hồng là vật chứng của Lò Văn T; 04 túi nilon màu trắng có ký hiệu VC3, VC4, VC5, VC6, trong đó VC3 chứa 0,311 gam Heroine,

VC4 chứa 0,367 gam Heroine, CV5 chứa 0,323 gam Heroine, CV6 chứa 0,38 gam Heroine và 01 mảnh nilon màu đen, 01 mảnh nilon màu trắng, 04 mảnh nilon màu hồng là vật chứng của Lù Văn Thết; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là vật chung chung của Lù Văn T và Lò Văn T.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 1/3 giá trị xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại SIRIUS màu sơn đen, biển kiểm soát 27B1-697.57, có số khung: 3220HY014465, số máy: E3X9E047013, hai cánh yếm và gương chiếu hậu bên trái bị vỡ, không có gương bên trái, thân xe có nhiều vết xước, không kiểm tra tính năng hoạt động bên trong của xe và trả lại 2/3 giá trị chiếc xe cho bà Khoảng Thị Liên – Sinh năm 1963 và anh Lù Văn Thanh – Sinh năm 1983, địa chỉ cùng trú tại Bản P, xã M, huyện M, tỉnh Đ.

- Trả lại cho bị cáo Lù Văn T 01 căn cước công dân số 011095000917; 01 giấy phép lái xe số 110147003304 mang tên Lù Văn T. Trả lại cho bị cáo Lò Văn T 01 căn cước công dân số 011093002627; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 110136005762 mang tên Lò Văn T.

- Tiếp tục tạm giữ 01(một) chứng nhận đăng ký xe máy số: 055592, mang tên Lù Văn T, biển đăng ký 27B1- 697.57 để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Toàn bộ vật chứng và giấy tờ theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 16 giờ 00 phút, ngày 10/11/2021 giữa Công an huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên).

3. Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15; khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số: 326/2016 của UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

*Áp dụng Điều 331 và 333/BLTTHS, các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/11/2021). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án những gì liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/11/2021).

Nơi nhận:

- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- Phòng GDKT TAND tỉnh Đ;
- Phòng 07 Viện kiểm sát tỉnh Đ;
- Phòng PC10 – CA tỉnh Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Chi cục Thi hành án DS, huyện M;
- Hồ sơ THA;
- UBND xã M;
- Bị cáo; Người bào chữa; Người có quyền lợi
nghĩa vụ liên quan.
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Quàng Văn Xôm